

BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN VỪA
(Từ ngày 16 đến 31/7/2024)

1.1. Miền núi phía Bắc

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Mưa phân bố không đều, phổ biến 100-250mm, có nơi trên 300mm; riêng Hà Giang 200-500mm, đặc biệt tại Bắc Quang 734mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên sông Thao giảm, sông Lô tăng so với tuần trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 35%, trên sông Lô tại Tuyên Quang cao hơn 290%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-230mm, có nơi 300-400mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Thao tại Yên Bái thấp hơn TBNN cùng kỳ 46%, trên sông Lô tại Tuyên Quang cao hơn 120%.

1.2. Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Lượng mưa phổ biến từ 80-150mm, riêng tại Móng Cái và Quảng Hà (Quảng Ninh) từ 230-270mm.
- Tổng lượng dòng chảy: + Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình cao hơn 11% so với 15 ngày qua; Tổng lượng dòng chảy đến hồ xấp xỉ TBNN cùng kỳ. + Trên sông Cầu và sông Lục Nam, lưu lượng dòng chảy có xu thế giảm so với kì trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Cầu tại Gia Bảy cao hơn TBNN là 84%; tổng lượng dòng chảy trên sông Lục Nam tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kỳ là 42%. + Tổng lượng dòng chảy: Trên sông Hồng, tổng lượng dòng chảy hạ lưu sông Hồng tăng so với thời kỳ trước đó do hồ Hòa Bình duy trì mở 01 cửa xả đáy. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ 5%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 100-200mm, có nơi cao hơn; riêng Quảng Ninh 200-300mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy:

+ Trên sông Đà, lưu lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình sẽ biến đổi chậm; tổng lượng dòng chảy đến hồ Hòa Bình thấp hơn TBNN cùng kỳ 14%.

+ Lưu lượng dòng chảy trên sông Cầu và sông Lục Nam sẽ tăng so với kì trước. Tổng lượng dòng chảy trên sông Cầu tại Gia Bảy có khả năng cao hơn TBNN cùng kì là 44% và sông Lục Nam tại Chũ thấp hơn TBNN cùng kỳ là 34%.

+ Tổng lượng dòng chảy: Tổng lượng dòng chảy hạ lưu sông Hồng sẽ tăng nhanh trong 2 ngày đầu sau đó biến đổi chậm do Thực hiện Công điện số 5021/CD-BNN-ĐD ngày 16/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, vào lúc 16 giờ ngày 16/7/2024, thủy điện Hòa Bình sẽ vận hành mở tiếp 01 cửa xả đáy (tổng số 02 cửa xả đáy) và thủy điện Tuyên Quang sẽ vận hành mở 01 cửa xả đáy. Tổng lượng dòng chảy trên sông Hồng tại Hà Nội cao hơn TBNN cùng kỳ 24%.

1.3. Bắc Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua

- Tổng lượng mưa: Lượng mưa phổ biến từ 20-80mm, riêng Con Cuông (Nghệ An) 129mm.

- Tổng lượng dòng chảy: lưu lượng dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An tăng hơn so với nửa cuối tháng 6, các sông ở Hà Tĩnh ít biến đổi. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy cao hơn TBNN cùng kỳ khoảng 18%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 35%, sông Ngàn Sâu tại Hoà Duyệt thấp hơn khoảng 5%, sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 69%.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: phổ biến 100-200mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: trong những ngày đầu, trên các sông trong khu vực có khả năng xuất hiện một đợt lũ, lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng so với nửa đầu tháng 7. Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại Cẩm Thủy thấp hơn TBNN cùng kỳ 8%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 52%, sông Ngàn Sâu tại Hoà Duyệt thấp hơn khoảng 33%; sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm thấp hơn khoảng 70%.

1.4. Trung Trung Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: phân bố không đồng đều, phổ biến từ 30-80mm, có nơi trên 100mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch (Thừa Thiên Huế) cao hơn TBNN cùng kỳ 213%; sông Thu Bồn (Quảng Nam) cao hơn 65%; sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn 175%.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: phổ biến 50-120mm, có nơi cao hơn
- Tổng lượng dòng chảy: Dòng chảy trên các sông ít thay đổi. Tổng lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch cao hơn TBNN 231%, sông Thu Bồn cao hơn 61%, sông Trà Khúc cao hơn 189%.

1.5. Nam Trung Bộ

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 20-50mm, riêng La Ghi (Bình Thuận) 127mm.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông An Lão (Bình Định) cao hơn 15% so với TBNN, sông Ba (Phú Yên) thấp hơn 71%, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) cao hơn 85%, sông Lũy (Bình Thuận) thấp hơn 68%, sông La Ngà (Bình Thuận) thấp hơn 67% so với TBNN.
<i>b. Dự báo, cảnh báo</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 30-70mm, Riêng Bình Thuận: 70-150mm, có nơi cao hơn.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trên các sông có dao động. Tổng lượng dòng chảy trên sông Ba thấp hơn 70% so với TBNN, sông Cái Nha Trang ở mức cao hơn 81% so với TBNN.

1.6. Tây Nguyên

<i>a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua</i>
- Tổng lượng mưa: Phổ biến từ 100-180mm, có nơi cao hơn.
- Tổng lượng dòng chảy: Lưu lượng dòng chảy trung bình các sông trên khu

vực phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn so với tuần vừa qua, riêng sông Krông Búk lưu lượng dòng chảy giảm. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 76%, trên sông Krông Ana tại Giang Sơn thấp hơn 7%.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 80-180mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy: Trong tuần tới, lưu lượng dòng chảy trung bình các sông trên khu vực phổ biến ở mức tương đương và tăng so với tuần đã qua. Tổng lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại trạm Kon Tum thấp hơn TBNN cùng kỳ 80%, trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn ở mức tương đương TBNN.

1.7. Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua

- Tổng lượng mưa: phổ biến từ 80-180mm, có nơi cao hơn

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm với xu thế lên dần.

b. Dự báo, cảnh báo

- Tổng lượng mưa: Phổ biến 80-180mm, có nơi cao hơn.

- Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm với xu thế tăng dần. Trên sông Tiền tại Tân Châu ở mức cao hơn TBNN 15%, trên sông Hậu tại Châu Đốc ở mức tương đương TBNN.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 01/08/2024

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng trị số tổng lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ ngày 16 đến ngày 31/07/2024

Sông	Trạm	Thực đo trong 15 ngày qua (mm)	So sánh với TBNN (%)	Dự báo trong 15 ngày tới (mm)	So sánh với TBNN (%)
Đà	Hồ Hòa Bình	145	4	100-150	xấp xỉ
Thao	Yên Bái	168	81	100-150	xấp xỉ
Lô	Tuyên Quang	111	2	100-150	xấp xỉ
Hồng	Hà Nội	277	116	100-150	xấp xỉ
Cầu	Gia Bảy	57	-53	100-150	xấp xỉ
Lục Nam	Chũ	123	27	90-130	xấp xỉ
Mã	Cắm Thủy	273	95	90-130	xấp xỉ
Cả	Yên Thượng	7	-88	40-70	xấp xỉ
La	Hòa Duyệt	32	-47	40-70	>10-20%
Tả Trạch	Thượng Nhật	100	13	40-70	>10-20%
Thu Bồn	Nông Sơn	63	-33	40-70	>10-20%
Trà Khúc	Sơn Giang	21	-74	40-70	>10-20%
Ba	Cùng Sơn	34	-19	15-30	>10-20%
Cái Nha Trang	Đồng Trăng	2	-91	20-40	xấp xỉ
ĐăkBlá	KonTum	91	-16	60-110	xấp xỉ
Srêpôk	Giang Sơn	42	-57	70-120	xấp xỉ
Tiền	Tân Châu	82	36	50-100	xấp xỉ
Hậu	Châu Đốc	82	36	50-100	xấp xỉ

Bảng 1.2: Tổng lượng nước dự báo từ ngày 16 đến ngày 31/07/2024

Đơn vị: $10^6 m^3$

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo	So sánh TBNN (%)	Dự báo	So sánh TBNN (%)
Đà	Hồ Hòa Bình	W	4673	> 4	4980	< 14
Thao	Yên Bái	W	798	< 35	970	< 46
Lô	Tuyên Quang	W	4218	> 290	3594	> 120
Cầu	Gia Bảy	W	268	> 84	301	> 44
Lục Nam	Chũ	W	53	< 42	136	< 34
Hồng	Hà Nội	W	5465	> 5	8433	> 24
Mã	Cầm Thủy	W	642	> 18	774	< 8
Cả	Yên Thượng	W	272	< 35	401	< 52
La	Hòa Duyệt	W	39	< 5	69	< 33
Tả Trạch	Thượng Nhật	W	22.4	> 213	27.4	> 231
Thu Bồn	Nông Sơn	W	167	> 65	189	> 61
Trà Khúc	Sơn Giang	W	232	> 175	263	> 189
Ba	Củng Sơn	W	40	< 71	50	< 70
Cái NT	Đông Trảng	W	64.7	> 85	66.1	> 81
ĐăkBlá	KonTum	W	20.5	< 76	24.9	< 80
Srêpôk	Giang Sơn	W	59.2	< 7	80.2	~ TBNN
Tiền	Tân Châu	W			20972	> 15
Hậu	Châu Đốc	W			3196	~ TBNN